

CÔNG TY CỔ PHẦN DQ MIGATE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DQ MIGATE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DQ MIGATE JOINT STOCKS COMPANY

Tên công ty viết tắt: DQ MIGATE., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108244996

3. Ngày thành lập: 23/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 22, Ngách 67/2 Phố Nam Dư, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
2.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
3.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
4.	Khai thác muối	0893
5.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học;	3900
6.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
7.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
8.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
9.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
10.	Bán buôn tổng hợp	4690
11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu - Tư vấn về môi trường; - Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường - Dịch vụ thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	7490
12.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700

13.	Thu gom rác thải độc hại	3812
14.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;	4659
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết : Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi ; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni ; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại ;	4669
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
20.	Khai thác và thu gom than non	0520
21.	Khai thác quặng sắt	0710
22.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết : Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu như : Khai thác quặng nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, krôm, niken, coban, molybden, tantali, vanadi.	0722
23.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
24.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
25.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như : Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên và các chất phụ gia khác...	0899(Chính)
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác Chi tiết : Hoạt động dịch vụ khai thác như các thăm dò quặng theo phương pháp thông lệ và lấy mẫu quặng, quan sát địa chất tại nơi thăm dò ;	0990
27.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
28.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
29.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
30.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
31.	Tái chế phế liệu	3830
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc bản đồ Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước	7110

33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
34.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
35.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
36.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
37.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
38.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
39.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
40.	Đúc sắt, thép	2431
41.	Đúc kim loại màu	2432
42.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
43.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ TRỌNG PHAN	112 C7, Trần Tử Bình, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.500	95.000.000	5,000	012774864	
			Tổng số	9.500	95.000.000	5,000		
2	CAO XUÂN TRUNG	Thôn Cẩm phượng, Xã Tân Lĩnh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	85.500	855.000.000	45,000	111827682	
			Tổng số	85.500	855.000.000	45,000		
3	LÊ XUÂN VINH	P8-K3 Tổ 17, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	95.000	950.000.000	50,000	011243015	
			Tổng số	95.000	950.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ XUÂN VINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/12/1962

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011243015

Ngày cấp: 14/06/2011

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P8-K3 Tổ 17, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P8-K3 Tổ 17, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội